

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK R'LẤP  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 06/2021/DS-ST

Ngày 20-5-2021

V/v: "*Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Ngọc Anh

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đắc Nhơn

2. Ông Nguyễn Văn Phước

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:***  
Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021; Quyết hoãn phiên tòa số: 14/2021/QĐ -DS ngày 21 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắc Nông – Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Mai Thị Hồng H1, sinh năm 1982; Địa chỉ: A, xã B, huyện C, tỉnh Đắc Nông – Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:* Ngày 13 tháng 6 năm 2019 chị có cho chị Mai Thị Hồng H1 vay số tiền 40.000.000 đồng. Khi vay hai bên có viết giấy tờ, hẹn 80 ngày sau sẽ trả. Lãi suất hai bên thỏa thuận bằng miệng theo lãi suất ngân hàng. Tuy nhiên đến hạn dù nhiều lần yêu cầu nhưng chị H1 không trả nợ nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Mai Thị Hồng H1 phải trả 40.000.000 đồng nợ gốc và không yêu cầu tính lãi suất.

*Bị đơn chị Mai Thị Hồng H1 trình bày:* Ngày 13 tháng 6 năm 2019 chị có vay của chị Nguyễn Thị Thu H 40.000.000 đồng, khi vay hai bên có viết giấy tờ, thời hạn vay 80 ngày. Thực tế chị nhận của chị H số tiền 33.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng chị H lấy tiền lãi. Số tiền vay chị đã trả cho chị H bằng hình thức

góp hàng ngày 500.000đồng/ngày từ ngày 13 -6-2019 cho đến khi trả hết số tiền 40.000.000đồng, việc trả chi không có viết giấy tờ, hàng ngày lên lấy tiền chi H viết vào sổ cá nhân của chi.

Nay chi H khởi kiện yêu cầu chi trả nợ gốc 40.000.000 đồng, chi không đồng ý vì số tiền trên chi đã trả hết cho chi H.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 40.000.000đồng nhưng sẽ trả dần trong 03 năm, nguyên đơn không đồng ý, không ai có yêu cầu gì thêm.

Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc giải quyết, xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Nguyễn Thị Thu H và chị Mai Thị Hồng H1 phải trả 40.000.000 đồng nợ gốc.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời khai của chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu chị Mai Thị Hồng H1 trả 40.000.000 đồng nợ gốc và, đây là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Chị Mai Thị Hồng H1 là bị đơn trong vụ án có địa chỉ tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của của chị H buộc chị H1 phải trả 40.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận định:

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 chị H1 ký giấy vay tiền chị H 40.000.000 đồng với thời hạn 80 ngày, chị H1 có nghĩa vụ phải tiền cho chị H nhưng chị H1 đã vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận. Chị H1 thừa nhận có vay tiền của chị H, chữ ký trong giấy vay tiền là của chị H1. Quá trình giải quyết vụ án, chị H1 trình bày đã trả cho chị H số tiền 40.000.000đồng nhưng không cung cấp được chứng cứ gì để chứng minh việc đã trả được số tiền trên hay chưa.

Căn cứ theo khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: “*Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc*”.

Do vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định chị H1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, chị H yêu cầu chị H1 phải trả 40.000.000đồng tiền gốc là có căn cứ cần chấp nhận.

[3]. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị H được chấp nhận nên chị H1 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H đối với chị Mai Thị Hồng H1.

Buộc chị Mai Thị Hồng H1 phải trả cho chị Nguyễn Thị Thu H 40.000.000đồng. (*Bốn mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

#### **2. Về án phí:**

Chị Mai Thị Hồng H1 phải nộp 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Thu H được nhận lại 1.000.000đồng (*Một triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004537 ngày 23-12-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. **Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành*

*án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Trần Ngọc Anh**